

Số: 26733 /VCB-CLTG&TKTH
v/v CBTT về Báo cáo quản trị
ngân hàng 6 tháng đầu năm 2021

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Mã chứng khoán: **VCB**

Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0243 - 9343137

Fax: 0243 - 8251322

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Phùng Nguyễn Hải Yến

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0243 – 9343137

Fax: 0243 - 8251322

Loại thông tin công bố: 24 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ.

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 28/07/2021, Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam đã ban hành báo cáo quản trị ngân hàng 6 tháng đầu năm 2021.

Thông tin này đã đăng tải lên website của Ngân hàng kể từ ngày 28/07/2021 tại đường dẫn:

<http://www.vietcombank.com.vn/Investors/Information.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Cơ quan TTGSNH (để biết)
- HĐQT, TGD (để b/c);
- Các PTGD (để biết);
- Trường BKS, KTT (để biết)
- Lưu CLTG&TKTH

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phùng Nguyễn Hải Yến

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

- Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Tên công ty niêm yết: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: số 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 39343137; Fax: (84.24) 39360049/38269067

Email: cltkth.ho@vietcombank.com.vn

Vốn điều lệ: 37.088.774.480.000 đồng

Mã chứng khoán: VCB

Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (ĐHĐCĐ)

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 14 năm 2021 vào ngày 23/04/2021. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và qua quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung chính sau đây:

TT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	14/TN2021/ NQ- ĐHĐCĐ	23/04/ 2021	Thông qua các nội dung: - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và được Ban kiểm

TT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
			<p>soát thâm định; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB); Nội dung liên quan đến Chiến lược phát triển VCB đến năm 2025, tầm nhìn năm 2030;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2021 của VCB; - Mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 tối đa 0,27% lợi nhuận hợp nhất sau thuế trong trường hợp hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2021 theo kế hoạch được cơ quan quản lý giao; - Giao Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để soát xét báo cáo tài chính quý II/2022, kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam năm 2022 đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Thông tư 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước, đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, trên cơ sở tiến hành lựa chọn từ danh sách các Công ty kiểm toán độc lập; - Việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị nội bộ VCB và các dự thảo toàn văn Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị nội bộ VCB; - Các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng

TT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
			<p>TMCP Ngoại thương Việt Nam và dự thảo toàn văn Quy chế;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023; - Việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban Kiểm soát VCB nhiệm kỳ 2018 – 2023; - Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ giai đoạn 2021 (Phương án) của VCB, sửa đổi Điều lệ của VCB đối với nội dung vốn điều lệ sau phát hành theo Phương án đã thông qua và kết quả phát hành thực tế; - Cổ đông hiện hữu từ chối quyền ưu tiên mua cổ phiếu (nếu có) đối với số cổ phiếu được VCB phát hành thêm theo cấu phần 2 của Phương án bằng hình thức chào bán riêng lẻ cổ phần; ngoại trừ cổ đông hiện hữu muốn tham gia hình thức chào bán riêng lẻ sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật; - Giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần để chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2019 sau khi chia cổ tức 8% bằng tiền mặt và quyết định Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền, sau khi có chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; - Căn cứ tình hình thực tế chủ động hoàn thiện Phương án chào bán chi tiết, thực hiện các thủ tục báo cáo, xin ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và rà soát, chỉnh sửa Phương án theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật;

TT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số lượng cụ thể (tối đa không quá 6,5% vốn điều lệ VCB tại thời điểm phát hành) và danh sách nhà đầu tư chào bán; khối lượng chào bán riêng lẻ cho từng nhà đầu tư; thời điểm chào bán; giá chào bán (trên cơ sở nguyên tắc xác định giá theo phê duyệt của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền); thương lượng và quyết định các điều khoản và điều kiện của các hợp đồng liên quan đến việc chào bán; - Quyết định việc tăng vốn điều lệ cụ thể trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế; - Tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phát hành cổ phiếu, chào bán cổ phần thành công, đăng ký vốn điều lệ của ngân hàng (tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau khi phát hành, chào bán) với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sửa đổi Điều lệ VCB (nội dung liên quan đến vốn điều lệ), hoàn tất các thủ tục sau khi tăng vốn, thực hiện niêm yết số cổ phiếu phát hành thêm trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh sau khi hoàn tất việc phát hành; - Linh hoạt điều chỉnh và phân bổ nguồn tiền thu được từ việc phát hành, chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã nêu tại Phương án; - Chủ động xử lý số lượng cổ phần không chào bán hết (nếu có) theo các quy định của pháp luật hiện hành; - Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ;

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HDQT) – BÁO CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021.

1. Thông tin về thành viên HDQT

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nghiêm Xuân Thành	Chủ tịch HDQT	25/04/2013	
2	Phạm Quang Dũng	TV HDQT, TGD	25/04/2013	
3	Eiji Sasaki	TV HDQT, PTGD	28/04/2017	23/04/2021
4	Shojiro Mizoguchi	TV HDQT, PTGD	23/04/2021	
5	Nguyễn Mạnh Hùng	TV HDQT	26/12/2014	
6	Phạm Anh Tuấn	TV HDQT	28/04/2017	
7	Nguyễn Mỹ Hào	TV HDQT	28/04/2017	
8	Hồng Quang	TV HDQT	27/04/2018	
9	Đỗ Việt Hùng	TV HDQT	26/04/2019	
10	Trương Gia Bình	TV HDQT độc lập	27/04/2018	

2. Các cuộc họp HDQT

Trong 6 tháng đầu năm 2021, HDQT VCB đã tổ chức họp 30 phiên họp (trong đó có 07 phiên toàn thể HDQT) và 90 nội dung lấy ý kiến bằng văn bản, để định hướng, chỉ đạo hoạt động của VCB trong kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HDQT, cũng như trao đổi về một số chuyên đề cụ thể khác.

Tỷ lệ tham dự họp của các Thành viên HDQT trong 6 tháng đầu năm 2021 như sau:

STT	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Số buổi họp trên cơ sở lấy phiếu ý kiến	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham họp
1	Nghiêm Xuân Thành	30/30	90/90	100%	
2	Phạm Quang Dũng	30/30	90/90	100%	
3	Eiji Sasaki	05/07	0/0	100%	(1)
4	Shojiro Mizoguchi	02/07	0/0	100%	(2)
5	Nguyễn Mạnh Hùng	30/30	90/90	100%	

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Số buổi họp trên cơ sở lấy phiếu ý kiến	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham họp
6	Phạm Anh Tuấn	30/30	90/90	100%	
7	Nguyễn Mỹ Hào	30/30	90/90	100%	
8	Hồng Quang	30/30	90/90	100%	
9	Đỗ Việt Hùng	30/30	90/90	100%	
10	Trương Gia Bình	07/07	0/0	100%	(3)

Ghi chú:

¹: Ông Eiji Sasaki là TV HĐQT kiêm nhiệm, chỉ tính tỷ lệ tham gia họp đối với các phiên họp toàn thể. Số liệu được thống kê đến thời điểm miễn nhiệm TV HĐQT, tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 23/04/2021.

²: Ông Shojiro Mizoguchi là TV HĐQT kiêm nhiệm, chỉ tính tỷ lệ tham gia họp đối với các phiên họp toàn thể. Số liệu thống kê tính từ thời điểm bổ nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 23/04/2021 đến ngày 30/06/2021.

³: Ông Trương Gia Bình là TV HĐQT độc lập, chỉ tính tỷ lệ tham gia họp đối với các phiên họp toàn thể.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành (BDH) được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ của ngân hàng. Cùng với đó, Tổng Giám đốc cũng đồng thời là TV HĐQT, luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành. Tại các phiên họp thường kỳ của HĐQT, Tổng Giám đốc có báo cáo về mọi mặt hoạt động của ngân hàng; báo cáo việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; báo cáo một số chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT. Bên cạnh đó, việc giám sát của HĐQT còn được thể hiện thông qua việc xem xét báo cáo hàng tháng do Ban Kiểm soát lập.

Bám sát diễn biến thị trường, quán triệt các phương châm và quan điểm chỉ đạo kinh doanh đã đặt ra, HĐQT đã chỉ đạo toàn hệ thống VCB nghiêm túc thực hiện các chủ trương, chính sách của Chính phủ, NHNN; đảm nhiệm và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, góp phần ổn định vĩ mô và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế xã hội, thể hiện vai trò tiên phong, vị thế của một NHTM chủ đạo trong hệ thống. HĐQT đã nâng cao vai trò trong công tác hoạch định chiến lược, kế hoạch và định hướng phát triển cho VCB.

Thích ứng và điều chỉnh hoạt động trong điều kiện đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, trên cơ sở phân tích nhận định thị trường, HĐQT đã đề ra định

hướng hoạt động với những chuyển đổi quan trọng; trên cơ sở đó giao chỉ tiêu nhiệm vụ kinh doanh cho các đơn vị trong toàn hệ thống và chỉ đạo các giải pháp thực hiện. HĐQT tiếp tục nhất quán phương châm hành động “Chuyển đổi, hiệu quả, bền vững” trong kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2021. Các nội dung chỉ đạo của HĐQT đã đảm bảo đúng định hướng chiến lược phát triển VCB giai đoạn đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. HĐQT thường xuyên họp rà soát, đánh giá để có những chỉ đạo định hướng kịp thời. Hàng tuần, HĐQT họp để xử lý các công việc, hồ sơ thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Hàng tháng, HĐQT tổ chức họp toàn thể, đánh giá kiểm điểm tình hình hoạt động kinh doanh, phân tích thị trường từ đó đưa ra những định hướng về hoạt động kinh doanh, đơn đốc triển khai các nhiệm vụ quản trị điều hành làm cơ sở để Ban điều hành chỉ đạo triển khai.

Dưới sự chỉ đạo, định hướng của HĐQT, Ban Điều hành đã thực thi khẩn trương định hướng đến từng thành viên Ban Điều hành, theo đó định hướng công việc nhanh chóng được thực hiện hóa tại các khối, đơn vị kinh doanh. Các chỉ đạo của HĐQT được Ban Điều hành quan tâm, chú trọng thực hiện và báo cáo đầy đủ kịp thời tới Hội đồng quản trị để giám sát.

Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021 dù còn nhiều ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19, VCB vẫn đảm bảo mục tiêu kế hoạch đề ra. HĐQT đã giám sát và chỉ đạo BDH: (i) rà soát danh mục tín dụng, kiểm soát tốt chất lượng tín dụng, công tác thu hồi nợ xấu được đẩy mạnh. Công tác huy động vốn phù hợp với sử dụng vốn và diễn biến thị trường, VCB tiếp tục tái cấu trúc nguồn vốn để kiểm soát chi phí đầu vào. Tăng trưởng tín dụng trong 6 tháng đầu năm đạt mục tiêu kế hoạch; (ii) VCB tiếp tục tiên phong hỗ trợ doanh nghiệp, người dân vay vốn thông qua giảm lãi suất đối với các khách hàng bị ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp bởi dịch Covid-19; (iii) Thêm vào đó, trước tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, HĐQT chỉ đạo BDH triển khai nhiều giải pháp đảm bảo kinh doanh liên tục, đảm bảo an toàn cho cán bộ công nhân viên trước tình hình dịch bệnh Covid 19, thông qua nhiều hình thức như triển khai biện pháp 5K, triển khai làm việc từ xa theo chế độ luân phiên, chuyển đổi hình thức họp từ trực tiếp sang hình thức họp trực tuyến, thực hiện nhiều biện pháp phòng ngừa y tế, tích cực tìm kiếm nguồn vắc xin, đăng ký tiêm vắc xin cho cán bộ công nhân viên theo đúng quy định.

Trong thời gian tới, công tác giám sát của HĐQT tiếp tục được đẩy mạnh, thể hiện qua các nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT trong đó VCB tiếp tục nỗ lực thực

hiện “đa mục tiêu”: Phòng chống dịch COVID-19 hiệu quả, chia sẻ khó khăn với khách hàng, phấn đấu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh theo phương châm hành động “Chuyên đổi, Hiệu quả, Bền vững” và quan điểm chỉ đạo điều hành “Trách nhiệm – Hành động – Sáng tạo”; xác lập cơ chế, phương thức giám sát của các TV HĐQT đối với từng lĩnh vực cụ thể được phân công kiểm tra giám sát; Hoạt động kiểm tra giám sát của VCB tiếp tục được tăng cường, đẩy mạnh, bao quát các lĩnh vực hoạt động và được thực hiện có trọng tâm; chất lượng các khuyến nghị, ghi nhận được nâng cao; Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, phát triển mạng lưới và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực; Chuẩn hoá sửa đổi và hoàn thiện quy trình, chính sách đảm bảo tính thực thi trong hoạt động giám sát của HĐQT.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT

VCB có 03 Ủy ban thuộc HĐQT là: Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự và Ủy ban Chiến lược. Việc thành lập các Ủy ban đảm bảo tuân thủ theo quy định của NHNN và pháp luật. Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành.

Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR) tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt các chính sách và định hướng phù hợp trong từng thời kỳ liên quan đến các loại rủi ro (rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động...), bao gồm cả việc xác định các tỷ lệ, giới hạn/hạn chế và khẩu vị rủi ro của Ngân hàng. Trong 6 tháng đầu năm 2021, UBQLRR đã tổ chức 02 phiên họp định kỳ, phối hợp với các phòng ban có liên quan để tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế/mô hình của VCB, nhận định về tình hình rủi ro hiện tại và trong thời gian tới của VCB, tham mưu đề xuất cho HĐQT về các chiến lược, chính sách quản lý rủi ro, các biện pháp phòng ngừa rủi ro trên nhiều mặt hoạt động. Tại các phiên họp, UBQLRR còn đưa ra nhiều nội dung đánh giá các loại rủi ro mang tính chuyên đề, cập nhật tình hình thực tiễn của thị trường và của ngân hàng từ đó đưa ra đề xuất HĐQT chỉ đạo kịp thời, kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn. Để phù hợp với thay đổi nhân sự cấp cao và tình hình thực tế hoạt động của UBQLRR, Ủy ban đã trình HĐQT phê duyệt điều chỉnh danh sách nhân sự UBQLRR (UBQLRR có 08 thành viên gồm 01 Trưởng ban và 07 thành viên).

Ủy ban nhân sự (UBNS) là ủy ban có vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến nhân sự, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chính sách đãi ngộ khác của VCB. Sau khi các văn bản quy chế về quản lý

cán bộ được ban hành đồng bộ, UBNS đã tích cực, chủ động trong việc tham mưu đánh giá, đề xuất quy hoạch bổ nhiệm quản lý cán bộ thuộc phân cấp thẩm quyền, kiện toàn mô hình tổ chức và phát triển mạng lưới, nhân sự phù hợp với chiến lược và mục tiêu kinh doanh. Trong thời gian qua, việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức vụ lãnh đạo chủ chốt thuộc Trụ Sở chính và các đơn vị kinh doanh đều được thông qua bởi UBNS. UBNS tiếp tục là đơn vị tham mưu cho HĐQT về công tác nhân sự, góp phần nâng cao năng lực, chất lượng trong việc quản lý, sử dụng cán bộ.

Ủy ban Chiến lược tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh của Ngân hàng, bao gồm cả đánh giá thực trạng, mục tiêu tổng thể, tầm nhìn dài hạn, định hướng chiến lược, các chỉ tiêu kinh doanh cho từng giai đoạn, giải pháp và lộ trình thực hiện. Ủy ban chiến lược đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong vai trò tham mưu, tư vấn HĐQT trong thực thi chiến lược của VCB. Chiến lược phát triển của VCB đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030, định kỳ hàng quý đều được Ủy ban Chiến lược báo cáo HĐQT tình hình thực hiện. Các nội dung được HĐQT chỉ đạo kịp thời góp phần hoàn thành các mục tiêu năm đã đề ra trong chiến lược dài hạn.

5. Các Nghị quyết của HĐQT – Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021

Trong 6 tháng đầu năm 2021, HĐQT đã ban hành 344 nghị quyết. Chi tiết được thống kê ở *Phụ lục 01 đính kèm*.

III. BAN KIỂM SOÁT (BÁO CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TVBKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lại Hữu Phước	Trưởng BKS	26/06/2020	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
2	Bà La Thị Hồng Minh	Thành viên BKS	26/04/2008	Thạc sỹ kinh tế
3	Bà Đỗ Thị Mai Hương	Thành viên BKS	26/04/2008	Thạc sỹ kinh tế

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lại Hữu Phước	4	4/4	100%	

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
2	Bà La Thị Hồng Minh	4	4/4	100%	
3	Bà Đỗ Thị Mai Hương	4	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và cổ đông:

BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, BĐH trong việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng trong quản trị, điều hành; giám sát việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2021 của VCB được ĐHĐCĐ thông qua, việc thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của VCB đến năm 2020. Công tác giám sát của BKS được thực hiện thường xuyên và theo các chuyên đề, trên cơ sở các định hướng chỉ đạo điều hành của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước đối với các hoạt động của tổ chức tín dụng liên quan đến việc thực hiện chính sách tiền tệ, tín dụng và ngoại hối, hoạt động đầu tư góp vốn, mua cổ phần, nâng cao năng lực quản trị, điều hành, quản trị rủi ro, nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng... Trong 6 tháng đầu năm 2021, kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục chịu nhiều ảnh hưởng không thuận lợi do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhưng HĐQT và BĐH đã chủ động, kịp thời đưa ra các chính sách, giải pháp ứng phó phù hợp, thực hiện quyết liệt các biện pháp thúc đẩy kinh doanh để đảm bảo ổn định, phát triển theo đúng định hướng và kế hoạch đề ra, nhìn chung hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và BĐH đã tuân thủ các quy định của Luật TCTD và Điều lệ Ngân hàng.

Thực hiện theo quy định của Luật TCTD, BKS đã thực hiện theo dõi danh sách/cập nhật thay đổi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc và người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc. Ban kiểm soát đã báo cáo rà soát đối với một số hợp đồng, giao dịch của VCB với người có liên quan của Thành viên HĐQT độc lập của VCB theo yêu cầu của NHNN.

BKS đã thực hiện báo cáo cổ đông kết quả hoạt động của BKS tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên VCB tháng 4/2021 theo quy định tại Điều lệ VCB.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Thực hiện Quy chế quản trị nội bộ VCB, BKS thường xuyên tham gia các cuộc họp thường xuyên/định kỳ của HĐQT/thường trực HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của BDH. BKS cũng được cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của ngân hàng phục vụ cho việc kiểm soát của BKS.

BKS đã phối hợp với HĐQT rà soát, trình ĐHCĐ thông qua để ban hành các quy định quản trị nội bộ của VCB (Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS), rà soát để ban hành, sửa đổi các quy định nội bộ của BKS (Quy trình kiểm toán nội bộ; quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, kiểm toán nội bộ; quy định về quản lý và sử dụng dữ liệu, tài liệu kiểm toán...) nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật mới có hiệu lực từ 01/01/2021 và phù hợp với thực tiễn hoạt động của VCB.

BKS đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động giám sát, kiểm toán của ngân hàng. Thông qua hoạt động kiểm soát, BKS đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị với HĐQT, BDH về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn hoạt động của Ngân hàng.

5. Hoạt động khác của BKS:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, BKS đã chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác thẩm định BCTC năm 2020; thực hiện lập báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ, báo cáo phòng chống rửa tiền và báo cáo đánh giá độc lập hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2020 của VCB; thực hiện 10 cuộc kiểm toán (bao gồm 05 cuộc kiểm toán chuyên đề phạm vi toàn hàng, 04 cuộc kiểm toán chuyên đề tại Trụ sở chính, 01 cuộc kiểm toán tại công ty con); tiếp tục triển khai rộng rãi việc tự động hóa hoạt động kiểm toán nội bộ trên phần mềm quản lý hoạt động kiểm tra, kiểm toán nội bộ VCB; theo dõi tình hình quản lý giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn.

BKS thường xuyên chỉ đạo và giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc triển khai hoạt động theo quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN, Điều lệ VCB, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. BKS đã xem xét và phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2021, chỉ đạo bộ phận kiểm toán nội bộ tổ chức thực hiện kiểm toán theo kế hoạch. BKS chỉ đạo kiểm toán nội bộ triển khai hiệu quả Dự án nâng cao năng lực và chuyên đổi chức năng kiểm toán nội bộ theo yêu cầu của

Basel II, áp dụng phương pháp, kỹ thuật kiểm toán mới để đánh giá các khung quản trị rủi ro, mô hình định lượng đo lường các rủi ro trọng yếu, hệ thống công nghệ và dữ liệu, kiểm toán chuyên sâu theo các chuyên đề đối với các quy trình, hoạt động với phạm vi toàn hàng, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu/chuẩn mực quốc tế.

Công tác kiện toàn nhân sự và nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận kiểm toán nội bộ luôn được BKS chú trọng. Trong 6 tháng đầu năm 2021, BKS đã phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện việc tuyển dụng nhân sự; thực hiện rà soát, đánh giá chất lượng cán bộ, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ theo quy định nội bộ của VCB. Các thành viên/cán bộ Ban kiểm soát đã tham gia các khóa đào tạo, trao đổi nghiệp vụ nhằm nâng cao kiến thức quản trị, điều hành, tham gia các dự án chuyển đổi của ngân hàng; chủ động theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các phòng/ban/trung tâm tại TSC và các Chi nhánh trong quá trình thực hiện kiến nghị của Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ và kiến nghị theo kết luận của các đơn vị thanh tra, kiểm tra bên ngoài.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH (BDH)

STT	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên BDH	Ngày miễn nhiệm thành viên BDH
1	Tổng giám đốc Ông Phạm Quang Dũng	18/04/1973	Thạc sỹ tài chính	15/06/2007 01/11/2014	(1)
2	Phó TGD Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	10/05/1975	Thạc sỹ tài chính	26/12/2014	
3	Phó TGD Bà Đinh Thị Thái	10/01/1976	Thạc sỹ kinh tế	01/06/2015	
4	Phó TGD Bà Phùng Nguyễn Hải Yến	27/12/1973	Thạc sỹ kinh tế	15/12/2017	
5	Phó TGD Ông Đào Minh Tuấn	02/10//1961	Thạc sỹ kinh tế	15/06/2007	
6	Phó TGD Ông Phạm Mạnh Thắng	24/07/1962	Tiến sỹ kinh tế	10/03/2014	
7	Phó TGD Ông Lê Quang Vinh	22/07/1976	Thạc sỹ tài chính	15/12/2017	
8	Phó TGD Ông Nguyễn Thanh Tùng	11/06/1974	Thạc sỹ kinh tế	01/04/2019	
9	Phó TGD	11/08/1973	Cử nhân	01/04/2019	

STT	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên BDH	Ngày miễn nhiệm thành viên BDH
	Ông Đặng Hoài Đức		kinh tế		
10	Phó TGD Ông Eiji Sasaki	23/09/1962	Cử nhân kinh tế	28/04/2017	23/04/2021
11	Phó TGD Ông Shojiro Mizoguchi	05/12/1965	Cử nhân thương mại và quản lý	23/04/2021	

Ghi chú:

¹: Ngày 15/06/2007 Ông Phạm Quang Dũng được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc VCB; Đến ngày 01/11/2014 Ông Phạm Quang Dũng được bổ nhiệm là Tổng Giám đốc VCB.

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Ông Lê Hoàng Tùng	12/05/1976	Thạc sỹ kinh tế Chứng chỉ kế toán trưởng	15/12/2017

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Ban lãnh đạo VCB và đại diện lãnh đạo cấp phòng/ban/trung tâm tại Trụ Sở chính đã tham dự các buổi hội nghị, hội thảo qua hình thức trực tuyến/trực tiếp do các đơn vị tư vấn quốc tế/trong nước tổ chức để trao đổi kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm về quản trị ngân hàng, triển khai các dự án nâng cao năng lực hoạt động, quản trị rủi ro, chuyển đổi ngân hàng số. Ngoài ra, VCB chủ động triển khai các chương trình tọa đàm chuyên đề để nắm bắt xu hướng nền kinh tế, thách thức với ngân hàng và giải pháp để hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh.

Một số các chương trình/hội thảo/tọa đàm mà Ban lãnh đạo VCB đã tham dự và tổ chức trong 6 tháng đầu năm 2021:

TT	Tên chương trình/hội thảo/tọa đàm	Thời gian
1	Tham dự Hội thảo về quản lý Nợ nước ngoài của Quốc Gia;	Tháng 1
2	Tham dự tọa đàm về Giải pháp thu phí không dùng tiền mặt;	Tháng 3
3	Tham dự Tọa đàm của Thủ tướng Chính phủ với đại diện doanh nghiệp, trí thức;	Tháng 3

TT	Tên chương trình/hội thảo/tọa đàm	Thời gian
4	Tọa đàm Dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu, cơ hội và thách thức đối với Việt Nam;	Tháng 3
5	Tham gia dự họp với Chính phủ về tình hình kinh tế;	Tháng 3
6	Tham dự họp với Bộ KH&ĐT về Đề án “Phát triển doanh nghiệp Nhà nước quy mô lớn nhằm phát huy vai trò mở đường, dẫn dắt cho các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng trong thời kỳ mới”;	Tháng 3
7	Tham dự họp Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam Kỳ họp thứ 2, nhiệm kỳ VII;	Tháng 3
8	Họp Hội đồng nghiệm thu Đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2021 của NHNN;	Tháng 3
9	Tham dự họp Hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2019;	Tháng 3
10	Tọa đàm đánh giá chiến lược phát triển tài chính vi mô tại Việt Nam;	Tháng 3
11	Tọa đàm về công nghệ tài chính trong lĩnh vực ngân hàng do ADB tài trợ;	Tháng 3
12	Tham dự họp Ủy Ban chính sách thuộc Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam;	Tháng 3
13	Tham dự họp tác đầu tư Startup và ra mắt bộ giải pháp chuyển đổi số toàn diện cho doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs) của Nextpay;	Tháng 3
14	Tham dự hội thảo với cơ quan báo chí khu vực phía Bắc về tình hình kinh tế;	Tháng 4
15	Tham dự Hội nghị triển khai công tác tín dụng năm 2021 của ngành Ngân hàng;	Tháng 4
16	Tọa đàm về Báo cáo vĩ mô Quý 1 năm 2021 của Nhóm Nghiên cứu VCB và tọa đàm chủ đề “Xếp hạng quốc gia của Việt Nam”;	Tháng 4
17	Tham dự họp đánh giá, nghiệm thu Đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ “Quan hệ giữa quản trị ngân hàng với hiệu quả hoạt động của các ngân hàng TMCP Việt Nam”;	Tháng 5
19	Hội nghị trực tuyến Asia Pacific Visa Client Forum;	Tháng 6
20	Tham dự Tọa đàm “Chiến lược phát triển thị trường tài chính Việt Nam giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030”;	Tháng 6
22	Tham dự họp với Ngân hàng nhà nước về thông tin kết quả hoạt động ngân hàng 6 tháng năm 2021;	Tháng 6
23	Tham dự Tọa đàm “Chia sẻ kinh nghiệm tái cơ cấu hệ thống ngân hàng” do NHNN tổ chức;	Tháng 6
24	Tọa đàm chủ đề: “Chuyển dịch chiến lược và mô hình kinh doanh của các TCTD Việt Nam”;	Tháng 6

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG VỚI NGÂN HÀNG

1. Danh sách về người có liên quan của ngân hàng (*Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm*)

2. Giao dịch giữa ngân hàng với người có liên quan của ngân hàng; hoặc giữa ngân hàng với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (*Chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm*)

3. Giao dịch giữa người nội bộ ngân hàng, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa ngân hàng với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): (*Chi tiết tại phụ lục 04 đính kèm*)

4.2. Giao dịch giữa ngân hàng với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của ngân hàng (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (*Chi tiết tại Phụ lục 05 đính kèm*)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC

- Căn cứ Quyết định số 1158/QĐ-NHNN ngày 02/07/2021 của Ngân hàng Nhà nước về việc cho thôi đại diện phần vốn Nhà nước tại Vietcombank đối với ông Nghiêm Xuân Thành – Chủ tịch HĐQT Vietcombank để nhận nhiệm vụ mới theo phân công của Bộ Chính trị. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03/07/2021.

- Căn cứ Điểm d, Khoản 1, Điều 35 Luật Các Tổ chức Tín dụng số 47/2010/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 và Điểm d, Khoản 1, Điều 52, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Vietcombank, Ông Nghiêm Xuân Thành không còn là thành viên HĐQT Vietcombank kể từ ngày 03/07/2021.
- Căn cứ Nghị quyết số 358/NQ-VCB-HĐQT ngày 03/07/2021 về việc giao ông Đỗ Việt Hùng – Thành viên HĐQT (người đại diện 30% phần vốn Nhà nước tại Vietcombank) phụ trách hoạt động của HĐQT kể từ ngày 03/07/2021 cho đến khi hoàn tất quy trình kiện toàn nhân sự Chủ tịch HĐQT Vietcombank.

Nơi nhận:

- Như đề gửi (báo cáo);
- TV HĐQT (để biết);
- Người CBTT theo ủy quyền (để công bố);
- Lưu: Ban CLTG&TKTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH**



Đỗ Việt Hùng

**PHỤ LỤC 1: CÁC NGHỊ QUYẾT HĐQT BAN HÀNH
TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/NQ-VCB-HĐQT	06/01/2021	Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 01/2021	100%
2.	02/NQ-VCB-HĐQT	06/01/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
3.	03/NQ-VCB-HĐQT	06/01/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
4.	04/NQ-VCB-HĐQT	06/01/2021	PD kế hoạch ngân sách ASXH năm 2021	100%
5.	05/NQ-VCB-HĐQT	06/01/2021	PD kế hoạch ngân sách quảng cáo năm 2021	100%
6.	06/NQ-VCB-HĐQT	06/01/2021	PD điều chỉnh tiến độ dự án trụ sở Chi nhánh	100%
7.	08/NQ-VCB-HĐQT	07/01/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
8.	09/NQ-VCB-HĐQT	08/01/2021	PD quyết toán dự án VCB	100%
9.	10/NQ-VCB-HĐQT	06/01/2021	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
10.	11/NQ-VCB-HĐQT	09/01/2021	PD chuyển bổ sung QPL cho một số Chi nhánh VCB	100%
11.	12/NQ-VCB-HĐQT	15/01/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
12.	13/NQ-VCB-HĐQT	09/01/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
13.	14/NQ-VCB-HĐQT	14/01/2021	PD tài trợ cho một số Quỹ hỗ trợ	100%
14.	15/NQ-VCB-HĐQT	14/01/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
15.	16/NQ-VCB-HĐQT	10/01/2021	PD kết quả đánh giá KPIs đối với các Chi nhánh	100%
16.	17/NQ-VCB-HĐQT	14/01/2021	PD hỗ trợ một số cơ quan/tổ chức	100%
17.	18/NQ-VCB-HĐQT	10/01/2021	PD bộ chỉ tiêu kế hoạch năm 2021	100%
18.	19/NQ-VCB-HĐQT	15/01/2021	PD Quỹ khen thưởng phúc lợi	100%
19.	20/NQ-VCB-HĐQT	15/01/2021	PD phân phối quỹ lương Quý 4/2020	100%
20.	21/NQ-VCB-HĐQT	19/01/2021	PD điều chỉnh nội dung tại Nghị quyết số 614	100%
21.	22/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD kế hoạch kiểm tra năm 2021	100%
22.	23/NQ-VCB-HĐQT	21/01/2021	PD chuyển bổ sung QPL cho một số chi nhánh VCB	100%
23.	24/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chấp thuận nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của Thành viên HĐQT độc lập	100%
24.	25/NQ-VCB-HĐQT	19/01/2021	PD báo cáo cáo kết quả phiên họp 04 năm 2020	100%
25.	26/NQ-VCB-HĐQT	23/01/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
26.	27/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
27.	28/NQ-VCB-HĐQT	19/01/2021	PD chương trình ASXH năm 2021	100%
28.	29/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
29.	30/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chuyển bổ sung QPL cho một số chi nhánh VCB	100%
30.	31/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
31.	32/NQ-VCB-HĐQT	21/01/2020	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
32.	33/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
33.	34/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD ban hành ICCAP	100%
34.	36/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD kết quả đánh giá của các Thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát	100%
35.	37/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD kết quả đánh giá của các Đơn vị tại TSC và thành viên Ban Điều hành	100%
36.	38/NQ-VCB-HĐQT	23/01/2021	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo	100%
37.	40/NQ-VCB-HĐQT	23/01/2021	PD điều chỉnh thời gian xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB	100%
38.	41/NQ-VCB-HĐQT	23/01/2021	PD điều chỉnh thời gian xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB	100%
39.	42/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chủ trương đầu tư xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB	100%
40.	43/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo	100%
41.	44/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo	100%
42.	45/NQ-VCB-HĐQT	27/01/2021	PD cấp GHTD cho ĐCTC	100%
43.	46/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chuyển giao Phòng giao dịch	100%
44.	47/NQ-VCB-HĐQT	28/01/2021	PD chuyển bổ sung QPL cho một số chi nhánh VCB	100%
45.	48/NQ-VCB-HĐQT	29/01/2021	PD chuyển bổ sung QPL cho một số chi nhánh VCB	100%
46.	49/NQ-VCB-HĐQT	27/01/2021	PD chuyển bổ sung QPL cho một số chi nhánh VCB	100%
47.	50/NQ-VCB-HĐQT	29/01/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
48.	51/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	PD một số Chương trình khuyến mại của VCB	100%
49.	52/NQ-VCB-HĐQT	28/01/2021	PD hỗ trợ một số cơ quan/tổ chức	100%
50.	53/NQ-VCB-HĐQT	11/02/2020	PD hiệu đính nội dung một số Quyết định	100%
51.	54/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD công tác chuẩn bị tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 14 năm 2021	100%
52.	55/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ tháng 02/2021	100%
53.	56/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD thành lập Trung tâm định giá tài sản VCB	100%
54.	57/NQ-VCB-HĐQT	02/02/2021	PD trích lập dự phòng năm 2020	100%
55.	58/NQ-VCB-HĐQT	15/01/2021	PD kết quả mô hình đối với KHDN	100%
56.	59/NQ-VCB-HĐQT	28/01/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
57.	60/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD kế hoạch Xây dựng cơ bản năm 2021	100%
58.	61/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo	100%
59.	62/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
60.	63/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2021	PD tặng quà hỗ trợ một số cơ quan/tổ chức	100%
61.	64/NQ-VCB-HĐQT	08/02/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
62.	66/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
63.	67/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD điều chỉnh một phần phạm vi công việc dự án	100%
64.	68/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
65.	69/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
66.	70/NQ-VCB-HĐQT	09/02/2021	PD chủ trương và ngân sách tham gia quảng cáo	100%
67.	71/NQ-VCB-HĐQT	19/02/2021	PD triển khai một số Chính sách của VCB	100%
68.	72/NQ-VCB-HĐQT	09/02/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
69.	73/NQ-VCB-HĐQT	09/02/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
70.	74/NQ-VCB-HĐQT	09/02/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
71.	75/NQ-VCB-HĐQT	08/02/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
72.	76/NQ-VCB-HĐQT	08/02/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
73.	77/NQ-VCB-HĐQT	08/02/2021	PD chuyển bổ sung QPL cho một số chi nhánh VCB	100%
74.	78/NQ-VCB-HĐQT	08/02/2021	PD chuyển bổ sung QPL cho một số chi nhánh VCB	100%
75.	79/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
76.	80/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD phương án kiến trúc tại Bắc Ninh	100%
77.	81/NQ-VCB-HĐQT	09/02/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
78.	82/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD chủ trương mua trụ sở cho Chi nhánh VCB	100%
79.	83/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD phương án thành lập một số Phòng của chi nhánh VCB	100%
80.	84/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD chủ trương nhân sự VCB	100%
81.	85/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD cấp GHTD cho ĐCTC	100%
82.	86/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
83.	87/NQ-VCB-HĐQT	08/02/2021	PD chuyển bổ sung QPL cho một số chi nhánh VCB	100%
84.	88/NQ-VCB-HĐQT	02/02/2021	PD phân phối lương Quý 4/2020	100%
85.	89/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD kết quả rà soát Chính sách dự phòng rủi ro	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
86.	90/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
87.	91/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
88.	92/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
89.	93/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD kết quả xếp hạng năm 2021	100%
90.	94/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD kế hoạch đầu tư giấy tờ có giá	100%
91.	95/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
92.	96/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD Nghị quyết phiên họp HĐQT thường kỳ tháng 03/2021	100%
93.	97/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD chủ trương và ngân sách tham gia quảng cáo	100%
94.	98/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD triển khai chương trình chăm sóc khách hàng	100%
95.	99/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
96.	100/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD cấp GHTD cho ĐCTC	100%
97.	101/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
98.	102/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD cấp GHTD cho ĐCTC	100%
99.	103/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD triển khai một số hoạt động của VCB	100%
100.	104/NQ-VCB-HĐQT	24/02/2021	PD chuyển bổ sung QPL cho một số chi nhánh VCB	100%
101.	105/NQ-VCB-HĐQT	24/02/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
102.	106/NQ-VCB-HĐQT	04/03/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
103.	107/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2021	PD cấp GHTD đối với KHDN	100%
104.	108/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2021	PD rà soát một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
105.	109/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2021	PD Báo cáo tình hình thực hiện định hướng tín dụng	100%
106.	110/NQ-VCB-HĐQT	03/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
107.	111/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
108.	112/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
109.	113/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2021	PD kinh phí cho một số chương trình tại VCB	100%
110.	114/NQ-VCB-HĐQT	12/03/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
111.	115/NQ-VCB-HĐQT	16/03/2021	PD kế hoạch mua sắm TSCĐ năm 2021	100%
112.	116/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
113.	117/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
114.	118/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD gia hạn thời đầu tư dự án	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
115.	119/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD cấp GHTD đối với KHDN	100%
116.	120/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng TTQT-TTTM năm 2021	100%
117.	121/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD phân phối Quỹ của VCB	100%
118.	122/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD quyết định đầu tư ngân sách tăng thêm cho chương trình khuyến mãi	100%
119.	123/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
120.	123A/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD báo cáo triển khai một số dự án	100%
121.	124/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
122.	126/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD cơ chế thẩm quyền phê duyệt lãi suất	100%
123.	127/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD một số Chương trình khuyến mại của VCB	100%
124.	128/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD điều chỉnh hình thức lựa chọn nhà thầu các dự án đầu tư xây dựng trụ sở chi nhánh VCB	100%
125.	129/NQ-VCB-HĐQT	22/03/2021	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo	100%
126.	130/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
127.	131/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD kế hoạch đào tạo và thi tay nghề năm 2021	100%
128.	132/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
129.	133/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
130.	134/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
131.	135/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
132.	136/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
133.	137/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
134.	138/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
135.	139/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
136.	140/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
137.	141/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD thông qua một số báo cáo của VCB	100%
138.	142/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
139.	143/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD Báo cáo danh mục tín dụng	100%
140.	144/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD thêm nguyên tắc tại NQ 46	100%
141.	145/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD kế hoạch tuyển dụng cán bộ	100%
142.	146/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ tháng 04/2021	100%
143.	147/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
144.	148/NQ-VCB-HĐQT	06/04/2021	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của Thành viên HĐQT độc lập	100%
145.	149/NQ-VCB-HĐQT	25/03/2021	PD ưu đãi lãi suất cho KH tại Chi nhánh VCB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
146.	150/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD kế hoạch lao động năm 2021	100%
147.	151/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD chủ trương và ngân sách cho một số hoạt động	100%
148.	152/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD chủ trương và ngân sách cho một số hoạt động	100%
149.	154/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD điều chuyển tài sản từ các chi nhánh VCB	100%
150.	155/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
151.	156/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
152.	158/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2021	PD phân phối quỹ lương năm 2020	100%
153.	159/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
154.	160/NQ-VCB-HĐQT	25/03/2020	PD cơ cấu nợ đối với KHDN	100%
155.	161/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2020	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
156.	162/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD chủ trương lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm tài chính 2022	100%
157.	163/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD chủ trương và ngân sách cho một số hoạt động	100%
158.	164/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD cơ cấu nợ đối với KHDN	100%
159.	165/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD báo cáo kết quả phiên họp 1 năm 2021	100%
160.	166/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD Báo cáo kiểm tra quyết toán dự án VCB	100%
161.	167/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2020	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
162.	168/NQ-VCB-HĐQT	10/03/2021	PD thành lập lại Hội đồng khoa học và công nghệ VCB	100%
163.	169/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
164.	170/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD phương án kiến trúc dự án xây dựng CN VCB	100%
165.	171/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
166.	172/NQ-VCB-HĐQT	05/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
167.	173/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
168.	174/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
169.	175/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	PD điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	100%
170.	176/NQ-VCB-HĐQT	19/03/2021	PD phương án cho năm tài chính 2021	100%
171.	177/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD điều chỉnh quy định thực hiện giao dịch liên quan	100%
172.	178/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD giao dịch giữa VCB và VCBS liên quan đến cung cấp dịch vụ đấu thầu công cụ nợ của Chính phủ/Trái phiếu chính phủ bảo lãnh/Trái phiếu chính quyền địa phương	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
173.	179/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của VCB	100%
174.	180/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
175.	181/NQ-VCB-HĐQT	12/04/2021	PD chủ trương nhân sự người đại diện VCB	100%
176.	181A/NQ-VCB-HĐQT	19/04/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
177.	182/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD kết quả báo cáo một số hoạt động tại VCB	100%
178.	183/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
179.	184/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
180.	185/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD phân phối quỹ lương hiệu quả năm 2020	100%
181.	186/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD phân phối Quỹ khen thưởng phúc lợi	100%
182.	187/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
183.	188/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
184.	189/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD điều chỉnh GHTD cho KHDN	100%
185.	190/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
186.	191/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
187.	192/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
188.	193/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
189.	194/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
190.	195/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
191.	196/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
192.	197/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
193.	198/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD kiểm tra quyết toán dự án VCB	100%
194.	199/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
195.	200/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
196.	201/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
197.	201A/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
198.	202/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
199.	203/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
200.	204/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
201.	205/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
202.	206/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ tháng 05/2021	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
203.	207/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
204.	208/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD giảm, miễn lãi cho KHDN	100%
205.	209/NQ-VCB-HĐQT	17/04/2020	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
206.	210/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	PD chuyên giao Phòng giao dịch cho các Chi nhánh	100%
207.	211/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
208.	212/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
209.	213/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
210.	214/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD cơ chế FTP đối với tiền tạm quản lý	100%
211.	215/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD chủ trương và ngân sách cho một số hoạt động	100%
212.	216/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	100%
213.	217/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD chủ trương nhân sự người đại diện VCB	100%
214.	218/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD thông qua một số kế hoạch của VCB	100%
215.	219/NQ-VCB-HĐQT	04/05/2020	PD chủ trương thay đổi địa điểm trụ sở của Văn phòng đại diện của VCBS tại Cần Thơ	100%
216.	220/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
217.	221/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD phương án kiểm soát danh mục dư nợ	100%
218.	222/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 114	100%
219.	223/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD chủ trương và ngân sách cho một số hoạt động	100%
220.	224/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD sử dụng Quỹ năm 2021	100%
221.	225/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
222.	226/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
223.	227/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
224.	228/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
225.	229/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
226.	230/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
227.	231/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
228.	232/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
229.	233/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
230.	234/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
231.	235/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
232.	236/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
233.	237/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
234.	238/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
235.	239/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
236.	240/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
237.	241/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
238.	242/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
239.	243/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD Báo cáo kiểm tra quyết toán dự án VCB	100%
240.	245/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD bộ KPI năm 2021	100%
241.	246/NQ-VCB-HĐQT	17/05/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
242.	247/NQ-VCB-HĐQT	28/04/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
243.	248/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD tỷ lệ tăng quỹ lương vị trí công việc năm 2021	100%
244.	249/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
245.	250/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
246.	251/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD chủ trương đối với một số chính sách của VCB	100%
247.	252/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD một số phương án của VCB	100%
248.	253/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD thông qua Báo cáo của VCB	100%
249.	254/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD một số Chương trình khuyến mại của VCB	100%
250.	255/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD kết quả xây dựng mô hình của VCB	100%
251.	256/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD kết quả mô hình của VCB	100%
252.	257/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD một số Chương trình khuyến mại của VCB	100%
253.	258/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD chủ trương và ngân sách cho một số hoạt động	100%
254.	259/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2021	PD chủ trương nhân sự người đại diện VCB	100%
255.	260/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
256.	261/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
257.	262/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
258.	263/NQ-VCB-HĐQT	21/05/2021	PD chủ trương thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh VCB Lào Cai	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
259.	264/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD điều chỉnh GHTD	100%
260.	265/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	Phê duyệt chuyển bổ sung Quỹ cho một số Chi nhánh	100%
261.	266/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
262.	267/NQ-VCB-HĐQT	24/05/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
263.	269/NQ-VCB-HĐQT	28/04/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
264.	270/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2021	PD chủ trương đầu tư xây dựng trụ sở chi nhánh	100%
265.	271/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
266.	272/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
267.	273/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
268.	274/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
269.	275/NQ-VCB-HĐQT	14/05/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
270.	276/NQ-VCB-HĐQT	24/05/2021	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo	100%
271.	280/NQ-VCB-HĐQT	28/05/2021	PD kế hoạch chuyển đổi thẻ Chip nội địa của VCB	100%
272.	281/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
273.	282/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
274.	283/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
275.	284/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
276.	285/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
277.	286/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
278.	287/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
279.	288/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
280.	289/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD Báo cáo kế hoạch vốn theo ICAAP	100%
281.	290/NQ-VCB-HĐQT	31/05/2021	PD triển khai một số Chính sách của VCB	100%
282.	291/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
283.	292/NQ-VCB-HĐQT	31/05/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
284.	293/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ tháng 06/2021	100%
285.	295/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD triển khai một số Chính sách của VCB	100%
286.	296/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
287.	297/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD lương/Thù lao đối với TVHĐQT độc lập không điều hành của VFC	100%
288.	298/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
289.	299/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			2021	
290.	300/NQ-VCB-HĐQT	18/06/2021	PD chủ trương thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh VCB Quảng Trị	100%
291.	301/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD triển khai thực hiện việc nghỉ phép bắt buộc đối với cán bộ VCB năm 2021	100%
292.	302/NQ-VCB-HĐQT	23/06/2021	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của TV HĐQT độc lập	100%
293.	303/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
294.	304/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD kế hoạch đầu tư giấy tờ có giá TCTD đến cuối năm 2021	100%
295.	305/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD dừng triển khai một số dự án	100%
296.	306/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD kế hoạch mua sắm tài sản của VCB	100%
297.	307/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD thanh lý thiết bị tin học đợt 2 năm 2020	100%
298.	308/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD danh sách rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ	100%
299.	309/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD chuyên bổ sung QPL cho một số chi nhánh VCB	100%
300.	310/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
301.	311/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD ưu đãi lãi suất cho KH tại Chi nhánh VCB	100%
302.	312/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD điều chỉnh quyết toán dự án VCB	100%
303.	313/NQ-VCB-HĐQT	18/06/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
304.	314/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2021	PD điều chỉnh dự án xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB	100%
305.	315/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD Báo cáo đầu tư dự án VCB	100%
306.	316/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD chủ trương thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh VCB Nha Trang	100%
307.	317/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
308.	318/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
309.	319/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD thay đổi đăng ký kinh doanh của VCBL	100%
310.	320/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
311.	321/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
312.	322/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
313.	323/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
314.	324/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
315.	325/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
316.	326/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
317.	327/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
318.	327/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
319.	328/NQ-VCB-HĐQT	11/06/2021	PD kế hoạch lao động năm 2021	100%
320.	329/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
321.	330/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
322.	331/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD điều chỉnh kế hoạch đào tạo năm 2021	100%
323.	332/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD chủ trương và ngân sách cho một số hoạt động	100%
324.	333/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
325.	334/NQ-VCB-HĐQT	18/06/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
326.	335/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
327.	336/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2021	PD quyết toán quỹ lương	100%
328.	338/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
329.	339/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
330.	340/NQ-VCB-HĐQT	24/06/2021	PD chấp thuận nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của Thành viên HĐQT độc lập	100%
331.	341/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2021	PD hỗ trợ cán bộ VCB do ảnh hưởng của dịch Covid	100%
332.	342/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2021	PD kết quả đánh giá KPIs Quý I/2021	100%
333.	343/NQ-VCB-HĐQT	25/06/2021	PD ưu đãi lãi suất cho KH tại Chi nhánh VCB	100%
334.	344/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2021	100%
335.	345/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD chuyển bổ sung QPL cho một số chi nhánh VCB	100%
336.	346/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
337.	347/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC	100%
338.	348/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
339.	349/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
340.	350/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
341.	351/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
342.	352/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD cấp GHTD cho KHDN	100%
343.	353/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD điều chỉnh Dự án của VCB	100%
344.	354/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU /ĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH	THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	LÝ DO	MỐI QUAN HỆ LIÊN QUAN VỚI CÔNG TY	GHI CHÚ
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ											
1	NGHIÊM XUÂN THÀNH		Chủ tịch HĐQT – Người đại diện theo pháp luật					25/04/2013			Người nội bộ	
2	PHẠM QUANG DŨNG		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc					25/04/2013			Người nội bộ	Ngày bổ nhiệm lại: 30/10/2019
3	NGUYỄN MẠNH HÙNG		Thành viên HĐQT					26/12/2014			Người nội bộ	
4	EIJI SASAKI		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					28/04/2017	23/04/2021	Miễn nhiệm	Người nội bộ	
5	NGUYỄN MỸ Hào		Thành viên HĐQT					28/04/2017			Người nội bộ	
6	PHẠM ANH TUẤN		Thành viên HĐQT					28/04/2017			Người nội bộ	
7	HỒNG QUANG		Thành viên HĐQT, Giám đốc Khối nhân sự					27/04/2018			Người nội bộ	
8	TRƯƠNG GIA BÌNH		Thành viên HĐQT Độc lập					27/04/2018			Người nội bộ	
9	ĐỖ VIỆT HÙNG		Thành viên HĐQT					26/04/2019			Người nội bộ	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU /ĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH	THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	LÝ DO	MỐI QUAN HỆ LIÊN QUAN VỚI CÔNG TY	GHI CHÚ
10	SHOJIRO MIZOGUCHI		Thành viên HĐQT, Phó TGD					23/04/2021		Bổ nhiệm	Người nội bộ	
II BAN KIỂM SOÁT												
1	LẠI HỮU PHƯỚC		Trưởng BKS					04/11/2020			Người nội bộ	
2	LA THỊ HỒNG MINH		Thành viên BKS					26/04/2008			Người nội bộ	
3	ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG		Thành viên BKS					26/04/2008			Người nội bộ	
III BAN ĐIỀU HÀNH												
1.	PHẠM QUANG DŨNG	Như mục I.2						15/06/2007 ¹				
2.	EIJI SASAKI	Như mục I.4										
3.	SHOJIRO MIZOGUCHI	Như mục I.10										
4.	ĐÀO MINH TUẤN		Phó Tổng Giám đốc			Hà Nội		15/06/2007			Người nội bộ	Ngày bổ nhiệm lại: 15/06/2017
5.	NGUYỄN THỊ KIM OANH		Phó Tổng Giám đốc					26/12/2014			Người nội bộ	Ngày bổ nhiệm lại: 23/12/2019

¹ Thời điểm bắt đầu là thành viên Ban Điều hành

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH	THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	LÝ DO	MỐI QUAN HỆ LIÊN QUAN VỚI CÔNG TY	GHI CHÚ
6.	PHẠM MẠNH THẮNG		Phó Tổng Giám đốc					10/03/2014			Người nội bộ	Ngày bỏ nhiệm lại: 28/03/2019
7.	ĐINH THỊ THÁI		Phó Tổng Giám đốc					01/06/2015			Người nội bộ	Ngày bỏ nhiệm lại: 09/06/2020
8.	PHÙNG NGUYỄN HẢI YẾN		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT					15/12/2017			Người nội bộ	
9.	LÊ QUANG VINH		Phó Tổng Giám đốc					15/12/2017			Người nội bộ	
10.	ĐẶNG HOÀI ĐỨC		Phó Tổng Giám đốc					01/04/2019			Người nội bộ	
11.	NGUYỄN THANH TÙNG		Phó Tổng Giám đốc					01/04/2019			Người nội bộ	
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG											
1	LÊ HOÀNG TÙNG		Kế toán trưởng					15/12/2017			Người nội bộ	
V	THƯ KÝ - NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG											
1	LƯU TUẤN LINH		Thư ký - Người phụ trách quản trị ngân hàng					01/01/2021			Người nội bộ	
VI	CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN											

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU /ĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH	THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	LÝ DO	MỐI QUAN HỆ LIÊN QUAN VỚI CÔNG TY	GHI CHÚ
1	Công ty TNHH Một thành viên cho thuê tài chính Vietcombank (VCBL)							25/05/1998			Công ty con	
2	Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank (VCBS)							24/04/2002			Công ty con	
3	Công ty TNHH MTV Kiểu hời Vietcombank (VCBR)							20/09/2017			Công ty con	
4	Ngân hàng TNHH Ngoại thương Việt Nam tại Lào (VCB Lào)							25/05/2018			Công ty con	
5	Công ty TNHH Tài chính Việt Nam (VFC)							10/02/1978			Công ty con	
6	Công ty chuyên tiền Vietcombank (VCBM)							15/06/2009			Công ty con	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU /ĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH	THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	LÝ DO	MỐI QUAN HỆ LIÊN QUAN VỚI CÔNG TY	GHI CHÚ
7	Công ty TNHH Cao ốc Vietcombank Tower 198 (VCBT)							30/05/1996			Công ty con	
8	Công ty TNHH VCB Bonday Bến Thành (VBB)							07/02/2005			Công ty liên doanh	
9	Công ty liên doanh Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank (VCBF)							02/12/2005			Công ty liên doanh	
10	Công ty TNHH Vietcombank - Bonday							05/12/1991			Công ty liên kết	
11	Mizuho Bank, Ltd							30/09/2011			Cổ đông chiến lược, Cổ đông lớn	556.334.933 cổ phiếu (15%)
12	Ngân hàng Nhà nước							01/04/1963			Đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước	2.774.353.387 cổ phiếu (74,8%)

PHỤ LỤC 03: GIAO DỊCH GIỮA VIETCOMBANK VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETCOMBANK, HOẶC GIỮA VIETCOMBANK VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với ngân hàng	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với ngân hàng	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank (VCBS)	Công ty con			2021	NQ 178/NQ-VCB-HĐQT ngày 20/04/2021	Không cung cấp chi tiết nội dung giao dịch theo điều khoản Bảo mật thông tin	Phê duyệt giao dịch giữa VCB và VCBS liên quan đến việc cung cấp dịch vụ đấu thầu công cụ nợ của Chính phủ/Trái phiếu Chính phủ bảo lãnh/Trái phiếu chính quyền địa phương.
2	Công ty TNHH Cao ốc Vietcombank Tower 198 (VCBT)	Công ty con			2021 (chi phí định kỳ hàng năm)	NQ 283/NQ-VCB-HĐQT ngày 21/09/2016	Không cung cấp chi tiết nội dung giao dịch theo điều khoản Bảo mật thông tin	Phê duyệt việc tiếp tục thuê văn phòng cho Trụ sở chính VCB tại tòa nhà VCB Tower
3	Công ty TNHH Vietcombank - Bonday - Bến Thành (VBB)	Công ty Liên doanh			2021 (chi phí định kỳ hàng năm)	Cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định	Không cung cấp chi tiết nội dung giao dịch theo điều khoản Bảo mật thông tin	Chi phí thuê văn phòng
4	CT TNHH Hệ thống thông tin FPT	Công ty có liên quan của người nội bộ			2021	04 Nghị quyết số: 24; 148; 302; 340	Không cung cấp chi tiết nội dung giao dịch theo điều khoản Bảo mật thông tin	Nội dung giao dịch đã nêu tại mục 3 - phụ lục 04

PHỤ LỤC 04: GIAO DỊCH GIỮA NGÂN HÀNG VỚI CÔNG TY MÀ THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC ĐÃ VÀ ĐANG LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP HOẶC THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH TRONG THỜI GIAN BA (03) NĂM TRỞ LẠI ĐÂY (TÍNH TẠI THỜI ĐIỂM LẬP BÁO CÁO)

1. Trong năm 2019, VCB có 14 giao dịch với công ty - là người có liên quan (NCLQ) của ông Trương Gia Bình - Chủ tịch HĐQT CTCP FPT kiêm Thành viên HĐQT độc lập của VCB, cụ thể như sau:

Nhà thầu	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
CT TNHH Hệ thống thông tin FPT	506/NQ-VCB-HĐQT	05/11/2019	Mua sắm chương trình phần mềm quản lý nhân sự (HRM) mới; Thời hạn thực hiện: 15 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	497/NQ-VCB-HĐQT	28/10/2019	Mua sắm thẻ trắng thẻ Vietcombank Connect24 VCCS; Thời hạn thực hiện: Trong vòng 04 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói.
	479/NQ-VCB-HĐQT	17/10/2019	Mua sắm (Switch L2/L3) cho VCBC-HCM và PGD Hải Yên – VCB Nghi Sơn; Thời hạn thực hiện: 02 tháng; Loại hợp đồng: Trọn gói.
	420/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2019	Mua sắm thẻ trắng thẻ Vietcombank Connect24 chuẩn chip VCCS; Thời gian thực hiện : Trong vòng 04 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
CT TNHH Hệ thống thông tin FPT	397/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2019	Mua sắm các loại thẻ trắng thẻ tín dụng Vietcombank Contactless; Thời gian thực hiện : Trong vòng 04 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	396/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2019	Mua sắm thiết bị hạ tầng (Firewall, Switch Layer 2 - 24; Switch Layer 3 - 24, Router Branch và UPS 5KVA) cho 5 chi nhánh mới của VCB; Thời gian thực hiện : Trong vòng 04 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	395/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2019	Đầu tư mua sắm hệ thống cảnh báo máy ATM cho VCB; Thời gian thực hiện: Trong vòng 08 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói.

Nhà thầu	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
	372/NQ-VCB-HĐQT	14/08/2019	Mua sắm dịch vụ bảo trì hệ thống máy phát hành thẻ cho VCB; Thời gian thực hiện: 02 năm và 02 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	291/NQ-VCB-HĐQT	26/06/2019	Mua sắm máy tính Laptop cho 05 chi nhánh mới của VCB; Thời gian thực hiện: Trong vòng 04 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói.
	265/NQ-VCB-HĐQT	11/06/2019	Mua sắm máy tính PC cho 05 chi nhánh mới của VCB; Thời gian thực hiện : Trong vòng 04 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	229/NQ-VCB-HĐQT	20/05/2019	Mua sắm các loại thẻ trắng Vietcombank Visa/Mastercard debit contactless; Thời gian thực hiện : Trong vòng 04 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	158/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2019	Đầu tư mua sắm hệ thống phần mềm quản lý rủi ro hoạt động cho VCB; Thời gian thực hiện: Trong vòng 07 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	77/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2019	Đầu tư mua sắm 1200 máy tính PC cho VCB; Thời gian thực hiện : Trong vòng 06 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	47/NQ-VCB-HĐQT	01/02/2019	Mua sắm bảo trì 135 ATM cho VCB; Thời gian thực hiện : 03 năm và 02 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói

2. Trong năm 2020, VCB có 15 giao dịch với công ty - là người có liên quan (NCLQ) của ông Trương Gia Bình - Chủ tịch HĐQT CTCP FPT kiêm Thành viên HĐQT độc lập của VCB, cụ thể như sau:

Nhà thầu	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
CT TNHH Hệ	53/NQ-VCB-HĐQT	11/02/2020	Mua sắm dịch vụ bảo trì hệ thống phụ trợ tại DR và DC của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời gian thực hiện: 03 năm và 02 tháng kể

Nhà thầu	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
thông thông tin FPT			từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	162/NQ-VCB-HĐQT	31/03/2020	Phê duyệt chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch cấp giới hạn tín dụng (GHTD) giữa VCB với nhóm các Công ty FPT là khách hàng liên quan đến Thành viên HĐQT VCB Trương Gia Bình
	195/NQ-VCB-HĐQT	21/04/2020	Mua sắm thẻ trắng thẻ Vietcombank Connect 24 chuẩn chip VCCS; Thời gian thực hiện: Trong vòng 04 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	201/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	Đầu tư mua sắm Router các loại cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời gian thực hiện: 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	322/NQ-VCB-HĐQT	06/07/2020	Mua sắm máy tính PC cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời gian thực hiện hợp đồng: 05 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	503/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2020	Trang bị hệ thống bao thanh toán và tài trợ chuỗi cung ứng tại VCB; Thời gian thực hiện hợp đồng: Tối đa 12 tháng kể từ ngày Hợp đồng ký với nhà thầu trúng thầu có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	504/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2020	Lựa chọn tư vấn triển khai chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế số 9 (IFRS9) tại VCB; Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	505/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2020	Đầu tư mua sắm dịch vụ hỗ trợ bảo trì phần mềm cơ sở dữ liệu của hệ thống IST/SWITCH cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời gian thực hiện hợp đồng: 04 năm và 02 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	506/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2020	Đầu tư mua sắm dịch vụ bảo trì 239 máy ATM của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời gian thực hiện hợp đồng: 03 năm và 02 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	507/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2020	Mua sắm dịch vụ bảo trì cho máy ATM của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời gian thực hiện hợp đồng: 03 năm và 02 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói

Nhà thầu	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
	508/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2020	Đầu tư mua sắm 34 máy ATM và Cassette dự phòng cho một số chi nhánh phục vụ hoạt động kinh doanh 2019; Thời gian thực hiện hợp đồng: 07 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	509/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2020	Mua sắm ATM đợt 2 cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời gian thực hiện hợp đồng: 13 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	510/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2020	Mua sắm ATM (Đợt 1) cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời gian thực hiện hợp đồng: 13 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	512/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2020	Đầu tư Hệ thống khởi tạo khoản vay bán lẻ (RLOS) tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời gian thực hiện hợp đồng: Tối đa 14 tháng kể từ ngày hợp đồng với nhà thầu có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	518/NQ-VCB-HĐQT	23/10/2020	Mua sắm các loại thẻ trắng Vietcombank; Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 04 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói

3. Trong 6 tháng đầu năm 2021, VCB có 10 giao dịch với các công ty - là người có liên quan (NCLQ) của ông Trương Gia Bình - Chủ tịch HĐQT CTCP FPT kiêm Thành viên HĐQT độc lập của VCB, cụ thể như sau:

Nhà thầu	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
CT TNHH Hệ thống thông tin FPT	24/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	Mua sắm Router các loại cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời hạn thực hiện: 06 tháng kể từ ngày HĐ có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
			Đầu tư dịch vụ triển khai cập nhật ứng dụng trên hệ thống ATM để đảm bảo các ATM của VCB hỗ trợ thẻ chip AMEX và NAPAS. Thời hạn thực hiện: 08 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
			Đầu tư triển khai rút tiền mặt bằng mã QR trên ATM của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam; Thời hạn thực hiện: 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói

Nhà thầu	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			Mua sắm dịch vụ bảo trì các máy ATM thuộc hợp đồng 112017DV/HĐ-VCB-FPT của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời hạn thực hiện: 03 năm và 02 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
	148/NQ-VCB-HĐQT	06/04/2021	<p>Đầu tư hạng mục Firewall cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời hạn thực hiện: Trong vòng 03 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói.</p> <p>Mua sắm Laptop cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời hạn thực hiện: 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói.</p> <p>Đầu tư mua sắm máy tính PC cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam; Thời hạn thực hiện: 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói.</p>
	302/NQ-VCB-HĐQT	23/06/2021	Mua sắm thẻ trắng thẻ Vietcombank Connect24 VCCS; Thời hạn thực hiện: 03 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói.
CT TNHH Hệ thống thông tin FPT	340/NQ-VCB-HĐQT	25/06/2021	Phê duyệt chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch tín dụng giữa VCB với Công ty TNHH Hệ Thống Thông Tin FPT - khách hàng là người có liên quan của Thành viên độc lập HĐQT VCB Trương Gia Bình
Công ty TNHH Phần Mềm FPT Hồ Chí Minh			Phê duyệt chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch tín dụng giữa VCB với Công ty TNHH Phần Mềm FPT Hồ Chí Minh - khách hàng là người có liên quan của Thành viên độc lập HĐQT VCB Trương Gia Bình

PHỤ LỤC 05: DANH SÁCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU/ ĐKKD	NGÀY CẤP (D/M /Y)	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
1	NGHIÊM XUÂN THÀNH		Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật						59.025	0,00159	
1.1	Nghiêm Xuân Bút							Bố đẻ	0	0	
1.2	Dương Thị Thuần							Mẹ đẻ	0	0	
1.3	Hà Kim Thung							Bố vợ	0	0	
1.4	Nguyễn Thị Tiên							Mẹ vợ	0	0	
1.5	Hà Kim Ngọc							Vợ	0	0	
1.6	Nghiêm Xuân Long							Con trai	0	0	
1.7	Nghiêm Hà Linh							Con gái	0	0	
1.8	Nghiêm Thị Minh Thủy							Chị gái	6.061	0,00016	
1.9	Nghiêm Thị Hà							Em gái	0	0	
1.10	Nghiêm Thị Loan							Em gái	0	0	
1.11	Nghiêm Xuân Vượng							Em trai	0	0	
1.12	Phạm Tiến Quỳnh							Anh rể	0	0	
1.13	Lê Anh Tân							Em rể	0	0	
1.14	Phạm Quang Hòa							Em rể	0	0	
1.15	Mai Thu Hương							Em dâu	0	0	
1.16	Đại diện vốn nhà nước tại Vietcombank								1.109.741.355	29,92122	
2	PHẠM QUANG DŨNG		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc						3.281	0,00009	Số CMT cũ
2.1	Phạm Mai Hùng							Bố đẻ	0	0	
2.2	Phạm Thị Phụng							Mẹ đẻ	0	0	
2.3	Đàm Cảnh Dương							Bố vợ	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	NGÀY CẤP (D/M/Y)	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
2.4	Bùi Thị Trường							Mẹ vợ	0	0	
2.5	Đàm Lam Thanh							Vợ	55.594	0,001498	
2.6	Phạm Thị Hương							Chị gái	0	0	
2.7	Nguyễn Văn Hiền							Anh rể	0	0	
2.8	Phạm Mai Hoa							Em gái	0	0	
2.9	Lê Tuấn Khanh							Em rể	0	0	
2.10	Phạm Nhật Thu							Con gái	0	0	
2.11	Phạm Khôi Nguyên							Con trai	0	0	
2.12	Đại diện vốn nhà nước tại Vietcombank								832.306.016	22,4409145	
3	ĐỖ VIỆT HÙNG		Thành viên HĐQT						0	0	
3.1	Đỗ Quế Lượng							Bố đẻ	0	0	
3.2	Nguyễn Thị Mẫn							Mẹ đẻ	0	0	
3.3	Hoàng Hải Nam							Bố vợ	0	0	
3.4	Bùi Thị Bến							Mẹ vợ	0	0	
3.5	Hoàng Thị Ngọc Thủy							Vợ	0	0	
3.6	Đỗ Khôi Nguyên							Con	0	0	
3.7	Đỗ Quốc Khánh							Con	0	0	
3.8	Đỗ Thị Kim Dung							Chị gái	0	0	
3.9	Nguyễn Lương Trường							Anh rể	0	0	
3.10	Đỗ Việt Dũng							Em trai	0	0	
3.11	Quách Thị Lan Phương							Em dâu	0	0	
3.12	Đại diện vốn nhà nước tại Vietcombank								832.306.016	22,44091	
4	NGUYỄN MẠNH HÙNG		Thành viên HĐQT						2.270	0,00006	
4.1	Nguyễn Chí Công							Bố đẻ	0	0	
4.2	Nguyễn Thị Thông							Mẹ đẻ	0	0	
4.3	Vũ Xuân Ương							Bố vợ	0	0	
4.4	Đỗ Thị Hồng Vân							Mẹ vợ	0	0	
4.5	Vũ Thị Vân Hương							Vợ	2.523	0,00007	

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU/ ĐKKD	NGÀY CẤP (Đ/M /Y)	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MÔI LIÊN HỆ VỚI CƠ ĐỒNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
									0	0	
4.6	Nguyễn Mạnh Dũng							Con	0	0	
4.7	Nguyễn Quỳnh An							Con	0	0	
4.8	Nguyễn Công Cường							Anh trai	0	0	
4.9	Tạ Thị Ánh Hồng							Chị dâu	0	0	
5	EIJI SASAKI		Thành viên HĐQT, Phó TGD						0	0	Miễn nhiệm kể từ ngày 23/04/2021
5.1	Eiikichi Sasaki							Bố đẻ	0	0	
5.2	Reiko Sasaki							Mẹ đẻ	0	0	
5.3	Shitomi Takasu							Bố vợ	0	0	
5.4	Tomoe Takasu							Mẹ vợ	0	0	
5.5	Reiko Sasaki							Vợ	0	0	
5.6	Lise Sasaki							Con	0	0	
5.7	An Sasaki							Con	0	0	
5.8	Tsuneyuki Sasaki							Anh trai	0	0	
5.9	Tomoko Sasaki							Chị dâu	0	0	
5.10	Kumiko Fujimoto							Chị gái	0	0	
5.11	Keiichi Fujimoto							Anh rể	0	0	
6	PHẠM ANH TUẤN		Thành viên HĐQT						0	0	
6.1	Phạm Quang Thanh							Bố đẻ	0	0	
6.2	Vũ Thị Xuân Lan							Mẹ đẻ	0	0	
6.3	Đoàn Văn Địch							Bố vợ	0	0	
6.4	Phạm Thị Thanh Lộc							Mẹ vợ	0	0	
6.5	Đoàn Thị Thu Hà							Vợ	0	0	
6.6	Phạm Đoàn Quốc Dũng							Con	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU/ ĐKKD	NGÀY CẤP (D/M /Y)	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
6.7	Phạm Đoàn Quốc Cường							Con	0	0	
6.8	Phạm Thị Kim Loan							Em gái	0	0	
6.9	Nguyễn Văn Hiền							Em rể	0	0	
6.10	Phạm Anh Tú							Em trai	0	0	
6.11	Trần Thị Mai Hương							Em dâu	0	0	
6.12	Phạm Minh Tân							Em trai	0	0	
6.13	Phạm Bạch Yến							Em dâu	0	0	
6.14	Phạm Thị Kim Anh			0229151 36	16/10 /2013	TP.HC M	TP HCM	Em gái	0	0	
6.15	Nguyễn Hữu Lộc							Em rể	0	0	
7	NGUYỄN MỸ HÀO		Thành viên HĐQT						7.012	0,00019	
7.1	Nguyễn Công Hoan							Bố đẻ	0	0	
7.2	Vũ Thị An							Mẹ đẻ	0	0	
7.3	Nguyễn Thị Mão							Mẹ vợ	0	0	
7.4	Bạch Văn Thìn							Bố vợ	0	0	
7.5	Bạch Thị Thanh Hà							Vợ	0	0	
7.6	Nguyễn Thị Thảo Anh							Con gái	0	0	
7.7	Trần Minh Hải							Con rể	0	0	
7.8	Nguyễn Thị Mỹ Anh							Con gái	0	0	
7.9	Nguyễn Công Hoàng							Em trai	0	0	
7.10	Trần Thị Giáng							Chị dâu	0	0	
7.11	Nguyễn Công Huyền							Em trai	0	0	
7.12	Trần Thị Linh							Chị dâu	0	0	
7.13	Nguyễn Thị Hoài							Em gái	4	0	
7.14	Cao Thành Vinh							Anh rể	0	0	
8	HÔNG QUANG		Thành viên HĐQT, Giám đốc Khối nhân sự						2	0	
8.1	Hông Minh Chung							Bố đẻ	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	NGÀY CẤP (D/M/Y)	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CƠ ĐỒNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
8.2	Hoàng Thị Nga							Mẹ đẻ	0	0	
8.3	Vũ Công Khanh							Bố vợ	0	0	
8.4	Đỗ Kim Dung							Mẹ vợ			
8.5	Vũ Thanh Xuân							Vợ	0	0	
8.6	Hồng Vũ Sơn An							Con	0	0	
8.7	Hồng Vũ Bảo Khang							Con	0	0	
8.8	Hồng Thị Minh							Em gái	0	0	
8.9	Hoàng Hải							Em rể	0	0	
8.10	Hồng Thu Thủy							Em gái	0	0	
9	TRƯƠNG GIA BÌNH		Thành viên HĐQT Độc lập						0	0	
9.1	Trương Gia Thọ							Bố đẻ	0	0	
9.2	Lê Thị Giáng Châu							Mẹ đẻ	0	0	
9.3	Nguyễn Quang Chước							Bố vợ	0	0	
9.4	Lê Thị Ba							Mẹ vợ	0	0	
9.5	Nguyễn Tuyết Mai							Vợ	0	0	
9.6	Trương Ngọc Anh							Con gái	0	0	
9.7	Trương Mai An							Con gái	0	0	
9.8	Trương Gia Khôi							Con trai	0	0	
9.9	Trương Gia Nhân										
9.10	Trần Thị Hương							Chị dâu	0	0	
9.11	Trương Thị Minh Liễu							Chị gái	0	0	
9.12	Bùi Xuân Toại							Anh rể	0	0	
9.13	Trương Thị Thanh Thanh							Chị gái	0	0	
9.14	Nguyễn Đức Tiến							Anh rể	0	0	
9.15	Trương Thị Tường Vy							Chị gái	0	0	
9.16	Nguyễn Đông							Anh rể	0	0	
9.17	Trương Gia Vinh							Anh trai	0	0	
9.18	Đào Thị Dân							Chị dâu	0	0	
9.19	Trương Gia Minh							Anh trai	0	0	
9.20	Phạm Thị Thanh Toan							Chị dâu	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU/ ĐKKD	NGÀY CẤP (D/M /Y)	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MÔI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
9.21	Công ty Cổ phần FPT							CT HĐQT	0	0	
9.22	Công ty Cổ phần Viễn thông FPT (FOX)							TV HĐQT	0	0	
9.23	Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT							TV HĐQT	0	0	
9.24	Công ty TNHH Giáo dục FPT							Chủ tịch	0	0	
9.25	Trường Đại học FPT			QĐ 208/2006 /QĐ-TTG	08/09 /2006	Thủ tướng Chính phủ	Trường Đại học FPT, phân khu Giáo dục Đại học – Khu CNC Hòa Lạc, KM29, Đại lộ Thăng Long, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội	Thành viên HĐQT	0	0	
10	SHOJIRO MIZOGUCHI		Thành viên HĐQT, Phó TGĐ	TZ12621 41	15/02 /2018	Đại sứ quán Nhật Bản tại Malaysia	2-2 Kaidori Tama-shi, Tokyo, Nhật Bản		0	0	Bổ nhiệm ngày 23/04/20 21
10.1	Mikio Mizoguchi			ĐÃ MẤT				Bố đẻ	0	0	
10.2	Sumiko Mizoguchi			0396292 5	02/08 /2017	Nhật Bản	39 Denen-chofu Honcho, Ota-Kua, Tokyo, Nhật Bản	Mẹ đẻ	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU/ ĐKKD	NGÀY CẤP (D/M /Y)	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
10.3	Takeru Shibayama			TK6614502	03/04/2012	Nhật Bản	2-2 Kaidori Tama-shi, Tokyo, Nhật Bản	Bố vợ	0	0	
10.4	Mieko Shibayama			TK6614503	03/04/2012	Nhật Bản	2-2 Kaidori Tama-shi, Tokyo, Nhật Bản	Mẹ vợ	0	0	
10.5	Chiami Mizoguchi							Vợ	0	0	
10.6	Riki Mizoguchi							Con trai	0	0	
10.7	Juri Mizoguchi							Con gái	0	0	
10.8	Kentaro Mizoguchi							Anh trai	0	0	
10.9	Akiko Mizoguchi							Chị dâu	0	0	
II BAN KIỂM SOÁT											
1	LẠI HỮU PHƯỚC		Trưởng Ban KS						2	0	
									0	0	
1.1	Lại Văn Đan							Bố đẻ	0	0	
1.2	Lê Thị Lạc							Mẹ đẻ	0	0	
1.3	Bùi Huy Nhụ							Bố vợ	0	0	
1.4	Trần Thị Tâm							Mẹ vợ	0	0	
1.5	Bùi Thị Thu Hằng							Vợ	0	0	
1.6	Lại Thùy Linh							Con gái	0	0	
1.7	Lại Hữu Cường							Con trai	0	0	
1.8	Lại Văn Nhuận							Anh trai	0	0	
1.9	Lại Ngọc Thân							Anh trai	0	0	
1.10	Lương Thị Lịch							Chị dâu	0	0	
1.11	Lại Thị Huế							Chị gái	0	0	
1.12	Lê Văn Mỹ							Anh rể	0	0	
1.13	Lại Hữu Ước							Anh trai	0	0	
1.14	Đoàn Thị Thanh Hương							Chị dâu	0	0	
1.15	Lại Thị Khuê							Chị gái	0	0	
1.16	Ngô Văn Phú							Anh rể	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	NGÀY CẤP (D/M/Y)	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
2	LA THỊ HỒNG MINH		Thành viên BKS						3.281	0,000088	
2.1	La Văn Phú							Bố đẻ	0	0	
2.2	Đỗ Thị Kim Luyến							Mẹ đẻ	0	0	
2.3	Nguyễn Văn Tào							Bố chồng	0	0	
2.4	Thái Thị Thục							Mẹ chồng	0	0	
2.5	Nguyễn Quang Huy							Chồng	0	0	
2.6	Nguyễn Thị Minh Châu							Con	0	0	
2.7	Nguyễn Thị Minh Trang							Con	0	0	
2.8	La Hoàng Hải							Anh	0	0	
2.9	La Thị Hồng Hoa							Em	0	0	
2.10	Đỗ Chí Đông							Chị dâu	0	0	
2.11	Nguyễn Thế Dũng							Em rể	0	0	
3	ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG		Thành viên BKS						5.304	0,00014	
3.1	Đỗ Tổng Sinh							Bố đẻ	0	0	
3.2	Nguyễn Thị Minh Tâm							Mẹ đẻ	0	0	
3.3	Bùi Huy Phả							Bố chồng	0	0	
3.4	Nguyễn Thị Định							Mẹ chồng	0	0	
3.5	Đỗ Tổng Quân							Anh trai	0	0	
3.6	Đỗ Thùy Liên							Em gái	0	0	
3.7	Bùi Huy Thọ							Chồng	0	0	
3.8	Bùi Huy Quang							Con	0	0	
3.9	Bùi Thu Hà							Con	0	0	
3.10	Nguyễn Thu Hiền							Chị dâu	0	0	
3.11	Nguyễn Thương Thùy							Em rể	0	0	
3.12	Công ty TNHH Đường Xanh							Anh trai và mẹ đẻ nắm giữ phần vốn	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU/ ĐKKD	NGÀY CẤP (D/M /Y)	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MÔI LIÊN HỆ VỚI CÓ ĐỒNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
								góp chi phối			
III	BAN ĐIỀU HÀNH										
1	PHẠM QUANG DŨNG		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc				Đã nêu tại mục I.2				
2	EIJI SASAKI		Thành viên HĐQT, Phó TGD				Đã nêu tại mục I.5				
3	SHOJIRO MIZOGUCHI		Thành viên HĐQT, Phó TGD				Đã nêu tại mục I.10				
4	ĐÀO MINH TUẤN		Phó TGD						5,810	0.00016	
4.1	Đào Văn Ngữ							Bố đẻ	0	0	
4.2	Nguyễn Thị Hải Yến							Mẹ đẻ	0	0	
4.3	Đậu Ngọc Cừ							Bố vợ			
4.4	Trần Thị Mỹ Khang							Mẹ vợ			
4.5	Đậu Thị Thúy Vân							Vợ	75,974	0.00205	
4.6	Đào Tuấn Phong							Em	0	0	
4.7	Đào Song Mai							Em	0	0	
4.8	Đào Tuấn Minh							Em	0	0	
4.9	Đào Thị Vân Trang							Con	0	0	
4.10	Đào Văn Hà							Con	0	0	
4.11	Lê Thị Hường							Em dâu	0	0	
4.12	Nguyễn Thúy Hà							Em dâu	0	0	
4.13	Đại diện vốn của VCB tại Công ty Chuyển tiền VCB		Chủ tịch HĐQT						0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU/ ĐKKD	NGÀY CẤP (Đ/M/Y)	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
4.14	Đại diện vốn của VCB tại Công ty TNHH MTV Kiều hối VCB		Chủ tịch HĐQT						0	0	
5	NGUYỄN THỊ KIM OANH		Phó TGĐ						0	0	
5.1	Nguyễn Hộ							Bố đẻ	0	0	
5.2	Trần Thị Hồng Vân							Mẹ đẻ	0	0	
5.3	Phạm Văn Hoà							Bố chồng	0	0	
5.4	Nguyễn Thị Minh							Mẹ chồng	0	0	
5.5	Phạm Việt Hương							Chồng	0	0	
5.6	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa							Chị gái	0	0	
5.7	Trần Trí Hải							Anh rể	0	0	
5.8	Nguyễn Thị Thanh Huyền							Chị gái	0	0	
5.9	Nguyễn Tuấn Anh							Anh rể	0	0	
5.10	Nguyễn Hà Uyên							Em gái	0	0	
5.11	Phạm Việt Quân							Con trai	0	0	
5.12	Phạm Trâm Anh							Con gái	0	0	
5.13	Đại diện vốn của VCB tại Công ty tài chính Việt Nam (VFC)		Chủ tịch HĐQT						0	0	
5.14	Đại diện vốn của VCB tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)		Chủ tịch HĐQT						0	0	
6	PHẠM MẠNH THĂNG		Phó TGĐ						197	0,00001	
6.1	Phạm Mạnh Lâm							Bố đẻ	0	0	
6.2	Phạm Thị Ninh							Mẹ đẻ	0	0	
6.3	Nguyễn Văn Cường							Bố vợ	0	0	
6.4	Lại Thị Tý							Mẹ vợ	0	0	
6.5	Nguyễn Thị Phương							Vợ	68	0,000001	
6.6	Phạm Mạnh Hùng							Anh trai	0	0	
6.7	Phạm Thị Phương							Chị gái	1,688	0.000045	

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU/ ĐKKD	NGÀY CẤP (D/M/Y)	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
6.8	Phạm Mạnh Hải							Anh trai	0	0	
6.9	Nguyễn Thị Thái							Chị dâu	0	0	
6.10	Phạm Mạnh Sơn							Anh trai	0	0	
6.11	Điệp Thị Oanh							Chị dâu	0	0	
6.12	Phạm Thị Thu Thủy							Chị gái	0	0	
6.13	Hoàng Văn Mai							Anh rể	0	0	
6.14	Phạm Mạnh Toàn							Em trai	0	0	
6.15	Nguyễn Thị Tần							Em dâu	0	0	
6.16	Phạm Mạnh Thành							Con trai	0	0	
6.17	Nguyễn Hải Khánh Linh							Con dâu	0	0	
6.18	Phạm Thùy Nhung							Con gái	0	0	
6.19	Đại diện vốn VCB tại VBB		Chủ tịch HDTV						0	0	
6.20	Đại diện vốn VCB tại VCBT		Chủ tịch HDTV						0	0	
6.21	Đại diện vốn VCB tại VCB Lào		Chủ tịch HDTV						0	0	
7	ĐINH THỊ THÁI		Phó TGD						98	0,000002	
7.1	Đinh Xuân Thanh							Bố đẻ	0	0	
7.2	Nguyễn Thị Hòa							Mẹ đẻ	0	0	
7.3	Lê Văn Đóa							Bố chồng	0	0	
7.4	Lê Thị Lịch							Mẹ chồng	0	0	
7.5	Lê Đức Thành							Chồng	51	0,000001	
7.6	Đinh Việt Hưng							Anh trai	0	0	
7.7	Lê Ngọc Huệ							Chị dâu	0	0	
7.8	Lê Đức Trung							Con	0	0	
7.9	Lê Thu Minh							Con	0	0	
8	PHÙNG NGUYỄN HẢI YẾN		Phó TGD, Người ủy						3.281	0,000088	

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU/ ĐKKD	NGÀY CẤP (Đ/M/Y)	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MÔI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
			quyền CBTT								
8.1	Phùng Văn Khánh							Bố đẻ	0	0	
8.2	Nguyễn Thị Bưởi							Mẹ đẻ	0	0	
8.3	Nguyễn Đức Miên							Bố chồng	0	0	
8.4	Nguyễn Thị Hồng Hán							Mẹ chồng	0	0	
8.5	Nguyễn Hồng Thắng							Chồng	3.532	0,000095	
8.6	Phùng Thị Kim Oanh							Em gái	0	0	
8.7	Phạm Quốc Hưng							Em rể	0	0	
8.8	Nguyễn Nhật Minh							Con trai	0	0	
8.9	Nguyễn Phùng Nhật Anh							Con trai	0	0	
9	LÊ QUANG VINH		Phó TGĐ						0	0	
9.1	Lê Quang Huy							Bố đẻ	0	0	
9.2	Nguyễn Thị Nguyên							Mẹ đẻ	0	0	
9.3	Lê Văn An							Bố vợ	0	0	
9.4	Nguyễn Thị Hạnh							Mẹ vợ	0	0	
9.5	Lê Hạnh Hoa							Vợ	0	0	
9.6	Lê Quang Dũng							Con trai	0	0	
9.7	Lê Gia Hưng							Con trai	0	0	
9.8	Lê Quang Hải							Em trai	0	0	
9.9	Trịnh Hải Linh							Em dâu	0	0	
9.10	CTCP Thông tin tín dụng Việt Nam (PCB)		Chủ tịch HDQT						0	0	
10	ĐẶNG HOÀI ĐỨC		Phó TGĐ						8	0	
10.1	Đặng Vĩnh Phúc							Bố đẻ	0	0	
10.2	Phan Thị Bùng							Mẹ đẻ	0	0	
10.3	Nguyễn Văn Bé							Bố vợ	0	0	
10.4	Nguyễn Thị Nhàn							Mẹ vợ	0	0	
10.5	Nguyễn Thị Ngọc Diệp							Vợ	0	0	
10.6	Đặng Anh Khoa							Con	0	0	
10.7	Đặng Hoàng Việt							Con	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU/ ĐKKD	NGÀY CẤP (D/M/Y)	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CƠ ĐỒNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
11	NGUYỄN THANH TÙNG		Phó TGD						9.910	0,000267	
									0	0	
11.1	Nguyễn Khắc Thực							Bố đẻ	0	0	
11.2	Nguyễn Thị Sản							Mẹ đẻ	0	0	
11.3	Phan Đình Mậu							Bố vợ	0	0	
11.4	Lê Thị Hiền							Mẹ vợ	0	0	
11.5	Phan Thị Hồng Minh							Vợ	0	0	
11.6	Nguyễn Phan Thùy Dương							Con gái	0	0	
11.7	Nguyễn Quang Anh							Con trai	0	0	
11.8	Nguyễn Thị Thanh Phương							Em gái	0	0	
11.9	Nguyễn Chí Hoàng							Em rể	0	0	
11.10	Đại diện vốn tại VCB Lào								0	0	
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG										
I	LÊ HOÀNG TÙNG								5.000	0,000134	
1.1	Lê Văn Gấm							Bố đẻ	0	0	
1.2	Hoàng Thị Mát							Mẹ đẻ	0	0	
1.3	Bùi Thế Nghiệp							Bố vợ	0	0	
1.4	Hoàng Thị Trung Thu							Mẹ vợ	0	0	
1.5	Bùi Thị Hòa							Vợ	0	0	
1.6	Lê Hoàng Gia Khánh							Con trai	0	0	
1.7	Lê Hoàng Gia Bảo							Con trai	0	0	
1.8	Lê Hoàng Sơn							Anh trai	0	0	
1.9	Lê Hoàng Hải							Anh trai	0	0	
1.10	Lê Ngọc Hoàng							Anh trai	0	0	
1.11	Lê Hoàng Lan							Chị gái	0	0	
1.12	Lê Hoàng Diệp							Chị gái	0	0	
1.13	Mai Thị Ngà							Chị dâu	0	0	
1.14	Nguyễn Thị Oanh							Chị dâu	0	0	
1.15	Ngô Thị Hường							Chị dâu	0	0	
1.16	Lê Việt Nam							Anh rể	0	0	
1.17	Phạm Hùng Sơn							Anh rể	0	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	NGÀY CẤP (D/M/Y)	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
1.18	Đại diện vốn của VCB tại Công ty Chuyển tiền VCB								0	0	
V	THƯ KÝ NGÂN HÀNG										
1	LƯU TUẤN LINH										
1.1	Lưu Công Hoan							Bố đẻ	0	0	
1.2	Nguyễn Thị Lịch							Mẹ đẻ	0	0	
1.3	Phạm Thị Dân							Mẹ vợ	0	0	
1.4	Đoàn Văn Miến							Bố vợ	0	0	
1.5	Đoàn Thị Kim Dung							Vợ	0	0	
1.6	Lưu Lâm Vũ							Con trai	0	0	
1.7	Lưu Thúy Anh							Con gái	0	0	
1.8	Lưu Thái Phong							Con trai	0	0	
1.9	Đoàn Thị Thu Hằng							Em vợ	0	0	
1.10	Lưu Hải Yến							Em gái	0	0	
1.11	Lê Hồng Vinh							Em rể	0	0	
1.12	Nguyễn Kiên Hiệp							Em rể	0	0	
1.13	Lưu Thị Mai Anh							Em gái	0	0	